

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1968

Bị đơn: Anh Đặng Văn P, sinh năm 1968

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đặng Hồng Q, sinh ngày 02/3/2005.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Q: Chị Đinh Thị N và anh Đặng Văn P - Bố, mẹ đẻ cháu.

Cùng HKTT: Đội L, phố AB, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Đặng Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị N và anh Đặng Văn P thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Các đương sự xác nhận vợ chồng có hai con chung là Đặng Thị Kiều L, sinh ngày 21/8/1991 và Đặng Hồng Q, sinh ngày

02/3/2005. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Đặng Hồng Q cho anh Đặng Văn P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Đinh Thị N không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Đối với cháu Đặng Thị Kiều L, các đương sự thống nhất không đề nghị giải quyết vì cháu đã trưởng thành, có gia đình ổn định.

Chị Đinh Thị N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Đặng Văn P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Đã tự giải quyết xong, không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị N tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001476 ngày 20/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả chị Đinh Thị N số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Các đương sự;
- UBND phường An Tảo, Tp. H,
- (Đăng ký số 70 ngày 29/12/1989-);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý